

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 338/2026/HS-ST
Ngày 22-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Nhật Quang và ông Đặng Nguyễn Minh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 415/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Văn K, sinh năm 1986 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: số B đường số C, khu dân cư T, tổ D, khu phố C, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Vũ Văn T, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Vũ Thị H, sinh năm 1960; vợ tên là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992; có 01 con, sinh năm 2014; có 02 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2026, có mặt.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992; địa chỉ: số B đường số C, khu dân cư T, tổ D, khu phố C, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Văn K là người đang điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND phường T.

Sáng ngày 25/9/2025, sau khi bị cáo K đến Trung tâm y tế K2 để tham gia chương trình điều trị cai nghiện ma túy bằng chất thay thế uống thuốc Methadone.

Sau khi uống thuốc xong, bị cáo K có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo K sử dụng điện thoại liên lạc với đối tượng tên K1 qua số điện thoại 0923142466 hỏi mua 100.000 đồng ma túy, loại heroin thì tên K1 đồng ý và hẹn tại khu vực cầu “Ông B” thuộc phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 61D2-126.34 loại xe Sh-mode màu trắng đi đến điểm hẹn. Khi đến địa điểm gặp tên K1 thì bị cáo K đưa cho tên K1 tờ tiền 100.000 đồng, sau đó tên K1 đưa cho bị cáo K tộp ma túy được bảo quản trong gói giấy bạc. Có được ma túy, bị cáo K điều khiển xe mô tô về nhà tại số B đường số C, KDC T, khu phố C, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đi vào phòng vệ sinh, lấy giấy bạc trong bao thuốc lá và đồ ít ma túy heroin ra và dùng quạt gas khô lên và hít khói ma túy vào bên trong cơ thể, số ma túy còn lại bị cáo K cất giấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/9/2025 bị cáo K tiếp tục lấy số ma túy còn lại mang ra nấu lên và sử dụng hết.

Ngày 28/9/2025 Công an phường D đến mời bị cáo K về trụ sở làm việc do bị cáo K đang bị quản lý người đang tham gia điều trị nghiện các chất thuộc phiện bằng thuốc thay thế. Tại cơ quan Công an, bị cáo K khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/9/2025. Kết quả xét nghiệm nhanh nước tiểu của bị cáo K tại Trung tâm y tế khu vực thành phố D “dương tính” với chất ma túy Morphin (H). Công an tiến hành lập hồ sơ xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 6815/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng K3 Công an Thành phố H kết luận “Mẫu nước tiểu của Vũ Văn K gửi giám định có thành phần ma túy, loại 6-MAM (Monoacetylmorphine) là chất chuyển hoá Heroin.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH MODE màu sơn: vàng đen, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, số máy JK01E0027469, số khung RLHJK0102LZ008338, dung tích xi lanh 125 cm³, năm sản xuất 2020, biển số 61D2-126.34;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số máy MWGN2LL/A, số seri: G6TCT60PN70L.

Cáo trạng số 300/CT-VKS-KV16 ngày 09/3/2026 Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vũ Văn K về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và bổ sung đối với xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn K mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH MODE màu sơn: vàng đen, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, số máy JK01E0027469, số khung RLHJK0102LZ008338, dung tích xi lanh 125 cm³, năm sản xuất 2020, biển số 61D2-126.34 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số

máy MWGN2LL/A, số seri: G6TCT60PN70L bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Đối với người đàn ông tên K1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo K. Quá trình điều tra chưa xác minh được đối tượng, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

* Bị cáo K liên hệ đến số điện thoại 0923142466 để mua ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh thông tin thuê bao số 0923142466, tuy nhiên không nhận được kết quả trả lời của Công ty cổ phần V. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Vũ Văn K đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế uống Methadon và có quyết định về cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sáng ngày 25/9/2025, sau khi bị cáo K đến Trung tâm y tế K2 để tham gia chương trình điều trị cai nghiện ma túy bằng chất thay thế uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, bị cáo K có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo K liên hệ mua ma túy, loại heroin mang về sử dụng tại nhà số B đường số C, KDC T, khu phố C, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết luận giám định “*Mẫu nước tiểu của Vũ Văn K gửi giám định có thành phần ma túy, loại 6-MAM (Monoacetylmorphine) là chất chuyển hoá Heroin*”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Do đó, Cáo trạng số 300/CT-VKS-KV16 ngày 09/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo K là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma

túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: bị cáo là người lao động, nghiện ma túy.

[7] Về hình phạt: Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH MODE màu sơn: vàng đen, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, số máy JK01E0027469, số khung RLHJK0102LZ008338, dung tích xi lanh 125 cm³, năm sản xuất 2020, biển số 61D2-126.34 là tài sản chung của bị cáo K và bà Nguyễn Thị T1. Bà T1 yêu cầu được nhận lại ½ giá trị xe. Xét thấy, xe mô tô trên là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cho nên phải tịch thu toàn bộ giá trị xe sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số máy MWGN2LL/A, số seri: G6TCT60PN70L bị cáo K sử dụng vào việc phạm tội, cho nên phải tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Việc tịch thu toàn bộ giá trị xe trên để sung vào Ngân sách Nhà nước, trong đó có quyền lợi của bà Nguyễn Thị T1 thì giữa bà T1 với bị cáo K có quyền thương lượng với nhau để giải quyết, trường hợp có tranh chấp thì được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên K1 có hành vi bán ma túy cho bị cáo K. Quá trình điều tra chưa xác minh được đối tượng, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[11] Bị cáo K liên hệ đến số điện thoại 0923142466 để mua ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh thông tin thuê bao số 0923142466, tuy nhiên không nhận được kết quả trả lời của Công ty cổ phần V. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[12] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2026.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số máy MWGN2LL/A, số seri: G6TCT60PN70L.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH MODE màu sơn: vàng đen, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, số máy JK01E0027469, số khung RLHJK0102LZ008338, dung tích xi lanh 125 cm³, năm sản xuất 2020, biển số 61D2-126.34.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:
THẨM**

- VKSND khu vực 16 – Tp. Hồ Chí Minh;

TÒA

- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA Tp. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKS nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Thụy

